

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 06/02/2024 của
Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023
của Bộ Chính trị về “Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân
Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới”**

Thực hiện Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 06/02/2024
của Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày
20/12/2023 của Bộ Chính trị về “Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của
Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới”; sau khi xem xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại
các Văn bản: Số 1352/SNN-KHTC ngày 08/4/2024 và số 1900/SNN-KHTC
ngày 10/5/2024, UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch thực hiện với
các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo
Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 06/02/2024 của Tỉnh ủy Thái Nguyên,
Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về “Đổi mới, nâng cao
chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách
mạng trong giai đoạn mới”.

2. Yêu cầu

- Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành,
UBND các huyện, thành phố để tổ chức triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu
quả, phấn đấu cao nhất để thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra tại Chương
trình hành động số 53-CTr/TU ngày 06/02/2024 của Tỉnh ủy Thái Nguyên,
Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị.

Hằng năm, trên cơ sở kế hoạch của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành,
UBND các huyện, thành phố phối hợp với Hội Nông dân tỉnh xây dựng các
chương trình, dự án, đề án cụ thể để triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành mục
tiêu và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 06/02/2024 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới để cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp nhận thức đầy đủ hơn về vị trí, vai trò của Hội Nông dân trong giai đoạn hiện nay.

- Tuyên truyền, vận động toàn thể cán bộ, đảng viên, hội viên, nhân dân trên địa bàn thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là những nội dung liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn cho nông dân. Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, phát huy giá trị, phẩm chất tốt đẹp của người nông dân, nhất là tinh thần, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy giá trị, phẩm chất tốt đẹp của người nông dân, tích cực xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII): Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; các Chương trình hành động, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện các Nghị quyết trên.

2. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

- Tổ chức hướng dẫn, tập huấn, hỗ trợ nông dân trong chuyển giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, nhất là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; đào tạo nghề cho lao động nông thôn; đào tạo nghề gắn với phát triển hợp tác xã, trong liên kết chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp; tạo điều kiện cho Hội Nông dân tham gia tổ chức các lớp đào tạo nghề cho hội viên, nông dân.

- Đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm; tổ chức tốt hoạt động cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp; hỗ trợ đầu tư cơ sở sản xuất, tròng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Hỗ trợ kết nối thị trường, đa dạng hình thức quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiêu thụ nông sản, hàng hóa, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học và nhà nước; phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, làng nghề, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; mở rộng mô hình Hội Nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh; tăng cường quản lý, bố trí vốn từ ngân sách nhà nước, vận động nguồn lực xã hội để cấp vốn điều lệ hằng năm cho quỹ hỗ trợ nông dân, đảm bảo nguồn vốn để xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn.

- Chuyển đổi mô hình Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân sang đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập để phát huy chức năng, nhiệm vụ hỗ trợ nông dân.

3. Tiếp tục triển khai kịp thời, đầy đủ các cơ chế chính sách, các chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án, dự án đã ban hành về nông nghiệp, nông dân, nông thôn như: Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị quyết số 15/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án phát triển sản phẩm nông nghiệp chủ lực tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án “mỗi xã một sản phẩm” tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025...; rà soát, bổ sung và xây dựng mới cơ chế, chính sách có liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Phối hợp với Hội Nông dân các cấp trong thực hiện các Chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt là thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho nông dân là đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp thực hiện các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân.

4. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nông dân, nhất là phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

5. Tăng cường hội nhập và hợp tác quốc tế trong hoạt động đối ngoại nhân dân, hội nhập quốc tế, hợp tác giao thương, trao đổi, giới thiệu hàng hóa nông sản.

6. Phối hợp kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Hội Nông dân.

7. Hàng năm, các cấp chính quyền, địa phương tổ chức làm việc với Hội Nông dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong hoạt động Hội; tổ chức đối thoại với nông dân và Hội Nông dân.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí từ các Chương trình mục tiêu quốc gia; vốn lồng ghép các chương trình, đề án, kế hoạch, dự án liên quan; nguồn vốn tài trợ, viện trợ, nguồn vốn hợp pháp từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của Hội Nông dân tỉnh, các sở, ngành, địa phương và khả năng cân đối của ngân sách xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện theo quy định để tổ chức triển khai Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng.

- Tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 06/02/2024 của Tỉnh ủy Thái Nguyên thực hiện về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về “Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới” trong các cấp Hội.

- Phối hợp tham mưu tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với hội viên, nông dân để thảo luận một số chính sách, biện pháp về nông nghiệp, nông thôn nhằm tháo gỡ khó khăn cho nông dân, giúp nông dân tích cực tham gia sản xuất, kinh doanh, xóa đói, giảm nghèo.

- Chủ trì tham mưu chuyển đổi mô hình Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân sang đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập để phát huy chức năng, nhiệm vụ hỗ trợ nông dân.

- Chủ trì tham mưu, phối hợp các sở, ngành xây dựng Đề án về thành lập, kiện toàn tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Thái Nguyên trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc quản lý, điều hành, bảo tồn và phát huy hiệu quả nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân gắn với xây dựng các mô hình kinh tế tập thể tại địa phương.

- Phối hợp với các sở, ngành và địa phương rà soát, tham mưu đề xuất với UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách để phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của Hội Nông dân các cấp.

2. Sở Tài chính

Hằng năm, căn cứ tiêu chuẩn, định mức, các quy định hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách và đề xuất của Hội Nông dân tỉnh, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh nguồn kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các sở, ngành, địa phương căn cứ các quy định của pháp luật mới ban hành, nghiên cứu tham mưu đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Trên cơ sở đề xuất của Hội Nông dân tỉnh và khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch, đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

4. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện có hiệu quả các hoạt động khuyến nông; hướng dẫn thành lập, phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn; xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế hợp tác xã nông nghiệp và tiêu thụ nông sản.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh phát huy vai trò của hội viên, nông dân trong thực hiện xây dựng nông thôn mới, các chương trình, dự án,...

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo nghề, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật và cung ứng vật tư nông nghiệp cho hội viên nông dân; xây dựng và tổ chức thực hiện các Chương trình, đề án do Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì.

- Phối hợp đẩy mạnh thực hiện phong trào nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tuyên truyền cho cán bộ, hội viên tích cực tham gia xây dựng, duy trì phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao tại địa phương; tích cực tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới. Xây dựng các mô hình điểm du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí tổ chức tuyên truyền Nghị quyết 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về “Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới”; Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về nông dân và Hội Nông dân tham gia phát triển kinh tế; phối hợp với Hội Nông dân tỉnh cung cấp thông tin về công tác triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch này cho các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở.

- Hỗ trợ trang thiết bị công nghệ thông tin, xây dựng các phần mềm phục vụ công tác quản lý, điều hành công việc của các cấp Hội Nông dân trong tỉnh.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cán bộ, hội viên nông dân.

- Hỗ trợ, nâng cấp Bản tin nông dân và trang Website của Hội Nông dân tỉnh nhằm cung cấp và trao đổi thông tin cũng như tiếp cận thị trường, quảng bá thương hiệu, sản phẩm, hàng hóa nông sản của nông dân đến với thị trường trong và ngoài nước.

7. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, bán hàng thông qua các sàn thương mại điện tử, hội chợ triển lãm trong và ngoài tỉnh cho hội viên Hội Nông dân các cấp.

- Phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án, mô hình tiêu thụ nông sản cho nông dân; tổ chức liên kết với các Trung tâm thương mại, siêu thị, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh hỗ trợ nông dân sản xuất, tiêu thụ nông sản hàng hóa.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tổ chức tuyên truyền cho cán bộ hội viên, nông dân nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, nâng cao năng lực thích ứng, phòng, chống, giảm thiểu thiệt hại của thiên tai, bão lũ, hạn hán; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu để ngăn ngừa thiệt hại trong sản xuất nông lâm nghiệp.

- Xây dựng và nhân rộng và mô hình về bảo vệ môi trường nông thôn.

9. Sở Nội vụ

Phối hợp, tham mưu UBND tỉnh chuyển đổi mô hình Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân sang đơn vị đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập để phát huy chức năng, nhiệm vụ hỗ trợ nông dân.

10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện công tác dạy nghề cho lao động nông thôn. Xây dựng và nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững ở nông thôn, nhất là vùng đặc biệt khó khăn.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện các Chương trình, đề án do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì.

- Phát huy hiệu quả nguồn vốn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm; đẩy mạnh xuất khẩu lao động để tạo việc làm và cải thiện đời sống, tăng thu nhập cho lao động nông thôn.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện các chính sách hỗ trợ người nghèo, nhất là đối với hội viên nông dân thuộc diện hộ nghèo, khó khăn.

11. Bảo hiểm xã hội

Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên nông dân các cấp tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện.

12. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh vận động, hướng dẫn, thành lập mới các tổ hợp tác, hợp tác xã; thực hiện các chương trình, dự án, đề án do Liên minh Hợp tác xã chủ trì thực hiện.

13. Các sở, ban, ngành khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể hóa các nội dung của kế hoạch gắn với lĩnh vực của ngành phụ trách.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể cấp tỉnh

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, các sở, ngành, địa phương tuyên truyền, vận động thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 06/02/2024 của Tỉnh ủy Thái Nguyên.

15. UBND các huyện, thành phố

Căn cứ kế hoạch này và tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng kế hoạch cụ thể và chỉ đạo các phòng, ban liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả; chủ động bố trí ngân sách để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện và gửi báo cáo về UBND tỉnh (*qua Hội Nông dân tỉnh*) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 53-CTr/TU của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về “Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới”. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung nội dung cụ thể của Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện chủ động đề xuất gửi Hội Nông dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Báo TN, Đài PT - TH tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD.

Báchđt, 28/4/2024, KH 4

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bình



Phụ lục:

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ CHO CÁC SỞ, BAN, NGÀNH CỦA TỈNH THEO DÕI, THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 53-CTr/TU NGÀY 06/02/2024 CỦA TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN

(Kèm theo Kế hoạch số: 90 /KH-UBND ngày 13/5/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Nhiệm vụ, chương trình, đề án, văn bản	Cơ quan chủ trì theo dõi, thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện
1.	Kết nạp từ 3.200 hội viên nông dân mới trở lên	Hội Nông dân tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố
2.	100% cán bộ Hội Nông dân chuyên trách các cấp, chi hội trưởng chi hội nông dân được tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ công tác Hội.	Hội Nông dân tỉnh	- Sở Nội vụ; - Trường Chính trị tỉnh; - Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.
3.	Đào tạo, bồi dưỡng nghề cho từ 4.000 hội viên nông dân, lao động nông thôn trở lên; bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho 100.000 lượt cán bộ, hội viên, nông dân trở lên (trong đó, có ít nhất 1.000 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi cấp huyện).	Hội Nông dân tỉnh	- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và PTNT và các sở, ngành liên quan; - UBND các huyện, thành phố.
4.	Thành lập mới ít nhất 100 tổ hội nông dân nghề nghiệp, 10 chi hội nông dân nghề nghiệp	Hội Nông dân tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố
5.	Vận động từ 7.000 hội viên nông dân trở lên tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã; thành lập mới 15 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và 03 hợp tác xã nông nghiệp.	Hội Nông dân tỉnh	- Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Nông nghiệp và PTNT - Liên minh HTX tỉnh - UBND các huyện, thành phố
6.	Vận động 100% hội viên, nông dân tham gia bảo hiểm y tế; 100% hội viên nông dân trở lên tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	- Hội Nông dân tỉnh. - Hội Nông dân các huyện, thành phố
7.	Có 60% số hộ nông dân trở lên đăng ký phấn đấu, trong đó có 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.	Hội Nông dân tỉnh	Các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố
8.	Hỗ trợ ít nhất 1.500 hộ nông dân có tài khoản trên sàn thương mại điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	- Hội Nông dân tỉnh - Sở Nông nghiệp và PTNT; - Sở Công Thương; các sở, ngành liên quan; - UBND các huyện, thành phố

TT	Nhiệm vụ, chương trình, đề án, văn bản	Cơ quan chủ trì theo dõi, thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện
9.	Hội Nông dân tỉnh chủ trì 01 cuộc phản biện xã hội, ít nhất 01 cuộc giám sát; mỗi Hội Nông dân cấp huyện chủ trì tổ chức 01 cuộc phản biện xã hội; 01 cuộc giám sát.	Hội Nông dân tỉnh	- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; - Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố.
10.	100% cán bộ, hội viên được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị của Hội.	Hội Nông dân tỉnh	- Sở Tư pháp; - Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố.
11.	Có ít nhất 97% cơ sở Hội hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Hội Nông dân tỉnh	- Hội Nông dân các huyện, thành phố
12.	100% chỉ Hội đảm bảo quỹ hoạt động Hội.	Hội Nông dân tỉnh	- Hội Nông dân các huyện, thành phố
13.	100% hộ hội viên sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm.	Hội Nông dân tỉnh	- Sở Nông nghiệp và PTNT; - Sở Công Thương; - Sở Y tế; - UBND các huyện, thành phố.
14.	100% cơ sở Hội xây dựng được mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.	Hội Nông dân tỉnh	- Sở Nông nghiệp và PTNT; - Sở Tài Nguyên và Môi trường; - UBND các huyện, thành phố.